

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIAO THỦY
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:114/2020/HS-ST

Ngày: 29-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Xuân Thu;

Ông Lê Thanh Giang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Mừng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thư - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:114/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 112/2020/QĐXXST- HS ngày 17 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Văn C; sinh năm 1978, tại xã H, huyện Gi, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm 14, xã H, huyện Gi, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thái H (đã chết) và bà Lê Thị G; có vợ là Doãn Thị B (đã ly hôn) và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 14-01-2016 bị TAND huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Ra trại ngày 22-7-2016. Ngày 19-4-2017 bị TAND huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định ra quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng, chấp hành xong ngày 28-4-2019; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20-9-2020 chuyển tạm giam từ ngày 23-9-2020 đến nay; “có mặt”.

- Người làm chứng :

Anh Vũ Khắc H; sinh năm 1985 “vắng mặt”;

Anh Trần Văn T; sinh năm 1990 “vắng mặt”.

- Người chứng kiến:

Ông Phạm Phú Q; sinh năm 1954“vắng mặt”;

Anh Phạm Xuân Th; sinh năm 1968“vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 19-9-2020, Trần Văn T gặp Vũ Khắc H (là bạn nghiện ma túy) ở khu vực cầu xuất khẩu thuộc Xóm 14, xã H, huyện Gi, tỉnh Nam Định. T rủ H tìm địa điểm để cùng sử dụng ma túy đá. Do có quen với Phạm Văn C và biết C có dụng cụ để sử dụng ma túy đá nên T và H đã cùng nhau đến nhà C để thuê địa điểm và dụng cụ sử dụng ma túy đá. Khi đến nhà C, gặp C ở nhà, H hỏi C mượn “coóng” (dụng cụ để sử dụng ma túy đá) để sử dụng ma túy, C đồng ý rồi chỉ chỗ để dụng cụ ở cửa sổ tại gian phòng khách nhà C cho H. H lấy “coóng” và bật lửa tại vị trí C chỉ rồi để lên bàn uống nước tại gian phòng khách nhà C và trả cho C 40.000 đồng tiền thuê địa điểm và dụng cụ, C bảo H để tiền ở trên bàn. Sau đó H và T cùng nhau sử dụng ma túy đá tại bàn uống nước nhà C. Đến khoảng 21 giờ 25 phút cùng ngày, trong lúc H và T đang sử dụng ma túy thì bị tổ công tác Công an huyện Giao Thủy phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại bàn uống nước nhà Phạm Văn C 01 lọ nhựa màu trắng trên có nắp màu đỏ gắn ống hút màu xanh, màu hồng và có gắn 01 ống thủy tinh trong dính các hạt màu trắng tinh thể (ống thủy tinh bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng được niêm phong ký hiệu M), 02 bật lửa (trong đó có 01 bật lửa của C, 01 bật lửa của Hảo bỏ ra), các đối tượng khai nhận là dụng cụ mà H và T đang dùng để sử dụng ma túy đá; 01 đoạn ống nhựa màu trắng dùng để đựng ma túy đá và số tiền 40.000 đồng các đối tượng khai nhận là tiền H trả cho C để thuê địa điểm và dụng cụ sử dụng ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số1014/GĐKTHS ngày 21-9-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận: “Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng bám dính trong 01 (một) ống (lỗ) thủy tinh trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Methamphetamine. Khối lượng mẫu M: Không xác định được khối lượng mẫu.”

Tại Cơ quan điều tra Phạm Văn C còn khai nhận: Khoảng 21 giờ ngày 16-9-2020, C cho Vũ Khắc H và Trần Văn T mượn địa điểm và dụng cụ để sử dụng ma túy đá tại nhà mình và nhận 20.000 đồng tiền thuê địa điểm, dụng cụ. Sau đó C đã tiêu xài hết số tiền trên.

Bản Cáo trạng số: 119/CT-VKS ngày 30- 11- 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Phạm Văn C về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo các điểm b,d khoản 2 Điều 256 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Phạm Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình như đã nêu trên.

Kiểm sát viên luận tội: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi cho Trần Văn T và Vũ Khắc H thuê địa điểm và dụng cụ để sử dụng ma túy tại nhà mình trong các ngày 16-9-2020 và ngày 19-9-2020. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Văn C phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Áp dụng các điểm b, d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Văn C từ 09 năm đến 09 năm 06 tháng tù. Áp dụng khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn trả mẫu vật sau giám định, một đoạn ống nhựa màu trắng, một đầu bịt kín; một lọ nhựa màu trắng, bên trên có gắn ống hút màu xanh, hồng; hai bát lửa đã qua sử dụng. Tịch thu số tiền 40.000 đồng và truy thu số tiền 20.000 đồng do C cho thuê địa điểm và dụng cụ sử dụng ma túy mà có sung ngân sách Nhà nước. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do thu nhập không ổn định, kinh tế khó khăn, vợ đã ly hôn, nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Bị cáo Phạm Văn C nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi chứa chấp người khác sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà ở của mình là phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được miễn hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giao Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ của vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Khoảng 21 giờ ngày 16-9-2020, Phạm Văn C đã cho Trần Văn T và Vũ Khắc H sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà ở của mình, được 02 đối tượng này trả cho C 20.000 đồng tiền thuê địa điểm. Đến khoảng 21 giờ ngày 19-9-2020 T và H tiếp tục đến nhà C để sử dụng ma túy, H trả cho C 40.000 đồng tiền thuê địa điểm. Đến khoảng 21 giờ 25 phút, trong lúc T và H đang sử dụng ma túy tại nhà Phạm Văn C thì bị Tổ Công tác công an huyện Giao Thủy phát hiện bắt quả tang. Do đó, bị cáo đã phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại các điểm b, d khoản 2 Điều 256 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có đủ khả năng nhận thức ma túy là hiểm họa

của mỗi gia đình và cộng đồng xã hội là một trong những nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn xã hội, gia tăng tội phạm hình sự, xâm phạm tới đạo đức và sức khỏe con người. Bị cáo đã từng phải chấp hành quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng, nên bị cáo biết hành vi của mình bị pháp luật cấm, nhưng vì mục đích vụ lợi mà bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi cho các đối tượng nghiện sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà ở của mình dẫn đến phạm tội. Do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc buộc bị cáo phải tập trung cải tạo một thời gian để giáo dục riêng đối với bị cáo và đáp ứng công tác đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 256 của Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng...”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do thu nhập không ổn định, kinh tế gia đình khó khăn, vợ đã ly hôn. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự truy thu số tiền 20.000 đồng và tịch thu số tiền 40.000 đồng do C cho T và H thuê địa điểm và dụng cụ sử dụng ma túy mà có sung ngân sách Nhà nước. Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu toàn bộ số ma túy hoàn trả mẫu vật sau giám định và toàn bộ dụng cụ để sử dụng ma túy đã thu giữ cho tiêu hủy.

Về nguồn gốc số ma túy mà Trần Văn T và Vũ Khắc H có để sử dụng các ngày 16 và 19-9-2020, khai mua số ma túy trên của một người đàn ông trong khu vực chợ xã Giao Tiến, huyện Giao Thủy với giá 300.000 đồng. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chưa xác định được đối tượng đã bán số ma túy cho T nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Trần Văn T và Vũ Khắc H đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy Công an huyện Giao Thủy đã xử lý bằng biện pháp hành chính đối với T và H là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào các điểm b, d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Phạm Văn C phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo Phạm Văn C 09 (Chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 20 tháng 9 năm 2020.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn trả mẫu vật sau giám định; một đoạn ống nhựa màu trắng, dài khoảng 2,5 cm một đầu hàn kín; một lọ nhựa màu trắng, bên trên có gắn ống hút màu xanh, hồng; hai bật lửa ga đã qua sử dụng.

- Tịch thu số tiền 40.000 đồng đã thu giữ và buộc bị cáo phải truy nộp số tiền 20.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng và biên lai thu tiền số 0001436, lập ngày 30-11-2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Giao Thủy).

3. Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Phạm Văn C phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, bị cáo Phạm Văn C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Giao Thủy;
- Công an huyện Giao Thủy;
- Bị cáo: 01 bản;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thanh Lâm

